

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỮU LŨNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST  
Ngày 04 - 3 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Hải Đoàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Xuân.

Ông Đặng Hải Quân.

**- NLQ3 ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mai - NLQ3 ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1997, tại Quảng Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu NLQ3 ở trú: Khu dân cư K, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Bùi H; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2020, bị tạm giam từ ngày 30/12/2020 đến nay. Có mặt.

**- Bị hại:** Công ty N. Địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Người đại diện theo ủy quyền: Chị Dương C. Địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. NLQ1, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ dân phố G, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

2. NLQ2, sinh năm 1974. Địa chỉ: Khu dân cư K, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

3. NLQ3, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn V. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 9/2020, Nguyễn Tiến Đ và chị Dương C đại diện Công ty N (Công ty) thỏa thuận bằng miệng để Đ đến thử việc bán hàng cho Công ty.

Khoảng 10 giờ ngày 16/9/2020, Nguyễn Tiến Đ nói với chị C anh NLQ1 có nhu cầu mua một số thiết bị sản xuất gỗ ván ép, nghe vậy chị C bảo Đ kê các thiết bị anh NLQ1 cần mua cho chị C xem. Đ đã kê cụ thể số lượng, chủng loại, giá cả từng thiết bị anh Hùng cần mua với tổng trị giá là 20.640.000 đồng, chị C xem thấy số lượng, giá cả hợp lý nên đồng ý bán và bảo Đ bốc hàng lên xe ô tô rồi cùng chị C đi bán hàng. Sau khi Đ bốc các thiết bị lên xe xong thì chị C có việc đột xuất nên không cùng Đ đi giao hàng được. Chị C bảo Đ gọi xe ô tô khác chở hàng đi giao và bảo anh NLQ3 đi cùng Đ giao hàng. Đ gọi anh Nguyễn V để thuê xe ô tô biển kiểm soát 12C-042.61 đến chở hàng đi giao. Sau khi chuyển hàng sang xe ô tô 12C-042.61 xong, anh NLQ3 định lên xe đi thì anh V bảo xe chỉ đi được hai người nên anh NLQ3 không đi nữa, chỉ còn một mình Đ mang hàng đi giao. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Đ đem hàng đến giao cho anh NLQ1, khi nhận hàng anh NLQ1 trả lại 01 chiếc kim siết đai nhựa do không có nhu cầu sử dụng, sau khi nhận hàng xong anh NLQ1 đã thanh toán tiền hàng cho Đ với tổng số tiền là 20.140.000 đồng.

Khi giao hàng, nhận tiền xong Đ điện thoại thông báo cho chị C biết đã giao hàng xong đang trên đường về Công ty. Tuy nhiên, khi đang trên đường về Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền bán hàng nên Đ không về nữa mà trả anh V 400.000 đồng tiền thuê xe. Sau đó Đ đón xe khách đi tỉnh Vĩnh Phúc đồng thời chặn số điện thoại của chị C để tránh việc chị C liên lạc tìm. Đến 17 giờ cùng ngày chưa thấy Đ về Công ty chị C gọi điện cho Đ thì không liên lạc được. Đến ngày 18/9/2020 vẫn không thấy Đ về và không liên lạc được với Đ, chị C đã làm đơn trình báo sự việc đến Công an. Đến ngày 27/12/2020 thì Nguyễn Tiến Đ bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng bắt theo lệnh truy nã.

Với nội dung vụ án như trên, Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 05 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ, về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ, phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự xác nhận đã bồi thường xong. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân; 01 điện thoại NOKIA màu đen.

Không ai có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 16/9/2020, Nguyễn Tiến Đ được chị Dương C giao cho số hàng là thiết bị sản xuất gỗ ván ép có tổng trị giá 20.640.000 đồng để đi bán, sau khi bán hàng nhận tiền 20.140.000 đồng xong trên đường về Nguyễn Tiến Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã bỏ trốn và sử dụng hết số tiền hàng trên cho bản thân. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, quyền này được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền một cách nhanh chóng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình bồi thường số tiền chiếm đoạt của bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo

được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời đảm bảo tính chất răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh thể hiện bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình trả lại số tiền chiếm đoạt cho bị hại; bị hại, người có quyền lợi liên quan không ai có yêu cầu gìnên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân; 01 điện thoại NOKIA màu đen.

[9] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban NLQ3ờng vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đphạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Nguyễn Tiến Đ: 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Tiến Đ; 01 điện thoại NOKIA màu đen, đã qua sử dụng.

*(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, chi tiết các vật chứng được mô tả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06 tháng 02 năm 2021)*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Hải Đoàn**